

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về HP

1.1 Mã học phần: 190152	1.2 Tên học phần: Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam
1.3 Ký hiệu học phần:	1.4 Tên tiếng Anh: History of the Communist Party of Vietnam
1.4 Số tín chỉ:	02
1.5 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	23 tiết.
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	7 tiết
- Tự học:	105 tiết
1.6 Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Đào Duy Tùng
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Nguyễn Việt Khoa ThS. Nguyễn Thị Hồng Hiếu
1.7 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

- Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 - 1930); sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945); trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975); trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - nay).

- Xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

2.2.1. Về kiến thức:

- Các nghiên cứu liên quan đến Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.
- Sự hình thành Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.
- Lý thuyết về Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Kỹ năng thu thập, xử lý và trình bày thông tin, số liệu, phản biện khoa học.
- Ứng dụng lý thuyết về Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam

2.2.3. Tự chủ và chịu trách nhiệm

- Tự đánh giá được quan điểm cá nhân trong phân tích.

- Có ý thức tự học và nâng cao kiến thức Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam để đạt được hiệu quả đọc hiểu cao.

3. Chuẩn đầu ra của HP “Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam”

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Phân tích, chứng minh được tính tất yếu ra đời Đảng cộng sản Việt Nam.
CLO2	Hệ thống được quá trình Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước thời kỳ 1945-1975.
CLO3	Khái quát nội dung cơ bản của đường lối cách mạng mà Đảng đưa ra trong quá trình lãnh đạo.
CLO4	Đánh giá được kết quả thực hiện đường lối trong thực tiễn. Từ đó rút ra được những bài học trong quá trình xây dựng và phát triển lý luận và thực tiễn của Đảng.
CLO5	Phân tích, lý giải, tin tưởng đường lối, chính sách của Đảng Đấu, góp phần bảo vệ đường lối của Đảng trước âm mưu xuyên tạc, bôi nhọ của kẻ thù.
CLO6	Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng.

4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp trình bày tính khoa học, cách mạng, giá trị thực tiễn trong Cương lĩnh, đường lối của Đảng; sự lãnh đạo đúng đắn, đáp ứng kịp thời những yêu cầu, nhiệm vụ do lịch sử đặt ra; những kinh nghiệm, bài học có tính quy luật, lý luận của cách mạng Việt Nam và những truyền thống vẻ vang của Đảng.

5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
CLO1											
CLO2											
CLO3											
CLO4											

CLO5										
CLO6										
Tổng hợp học phần										

6. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần

Phần trăm đánh giá		10%	30%	60%	Khảo sát
Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	
CLO1	Phân tích, chứng minh được tính tất yếu ra đời Đảng cộng sản Việt Nam.	X	X		X
CLO2	Hệ thống được quá trình Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước thời kỳ 1945-1975.	X	X		X
CLO3	Khái quát nội dung cơ bản của đường lối cách mạng mà Đảng đưa ra trong quá trình lãnh đạo.		X		X
CLO4	Đánh giá được kết quả thực hiện đường lối trong thực tiễn. Từ đó rút ra được những bài học trong quá trình xây dựng và phát triển lý luận và thực tiễn của Đảng.	X		X	X
CLO5	Phân tích, lý giải, tin tưởng đường lối, chính sách của Đảng, góp phần bảo vệ đường lối của Đảng trước âm mưu xuyên tạc, bôi nhọ của kẻ thù.			X	X
CLO6	Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng.	X		X	X

Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở	HD PP đánh giá

					bảng 4.1	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	8%		
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	2%		
A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Sinh viên làm việc theo nhóm thảo luận, chọn lựa Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.		X (Rubric làm việc nhóm)	CLO1 CLO2 CLO3	- GV xác định và phân tích, hướng dẫn, SV trong nhóm tự phân công thành viên phụ trách nghiên cứu tài liệu, thu thập thông tin viết báo cáo cho đề tài của nhóm và nghiên cứu đề tài của nhóm khác để có thông tin phản biện (để được cộng điểm); - GV chấm điểm kỹ năng làm việc nhóm (theo rubric), kỹ năng thuyết trình và viết báo cáo;
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Phân tích, lý giải, tin tưởng đường lối, chính sách Đảng cộng sản Việt Nam.			CLO4 CLO5 CLO6	

b. Chính sách đối với HP

Nếu sinh viên tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP (sv nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP) và có điểm kiểm tra giữa kỳ lớn hơn 0 sẽ được dự thi kiểm tra cuối kỳ của HP.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần/ Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động của sinh viên	CDR của bài học (chươn g)/ chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2
--------------------------------	---	----------------------------	-------------------------------	--	---	---

<p>1 (4 tiết)</p>	<p>Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam (1 tiết) I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>Chương 1: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945) (3 tiết) I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930) II. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: sv tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	<p>1. Đọc hiểu được Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</p>	<p>CLO1</p>	<p>A2</p>
<p>2 (4 tiết)</p>	<p>Chương 1: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945) (2 tiết) I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những</p>	<p>1. Đánh giá được Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu</p>	<p>CLO2 CLO3</p>	<p>A2</p>



	<p>đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930) II. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p> <p>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v.v) (2 tiết)</p>	<p>Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn.</p>	<p>nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p> <p>Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp.</p>	<p>tranh giành chính quyền (1930 – 1945)</p>		
<p>3 (4 tiết)</p>	<p>Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) (4 tiết)</p> <p>I. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	<p>1. Phân tích được Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)</p>	<p>CLO2 CLO5</p>	<p>A2 A3</p>

<p>4 (4 tiết)</p>	<p>Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) (tt) (3 tiết) I. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v..v) (1 tiết)</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Giảng viên đưa ra nội dung</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p> <p>Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên</p>	<p>1. Xác định Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)</p>	<p>CLO3 CLO5</p>	<p>A2 A3</p>
<p>5 (4 tiết)</p>	<p>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v..v) (tt) (1 tiết)</p> <p>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (3 tiết) I. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p>	<p>Giảng viên đưa ra nội dung</p> <p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>1. Phân tích Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới</p>	<p>CLO3 CLO5 CLO6</p>	<p>A2 A3</p>

V
NG
OC
HIỆ

<p>6 (5 tiết)</p>	<p>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (tt) (5 tiết) I. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p>	<p>1. Xác định Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới</p>	<p>CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>A2 A3</p>
<p>7 (5 tiết)</p>	<p>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (tt) (2 tiết) I. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v.v) (3 tiết)</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Giảng viên chuẩn bị nội dung thảo luận.</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp SV chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên</p>	<p>1. Xác định Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới</p>	<p>CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>A2 A3</p>

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)</i> , Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.			
Sách, giáo trình tham khảo				
2	<p>[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), <i>Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</i> (tái bản có sửa chữa, bổ sung). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), <i>Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</i>, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[3] Đảng cộng sản Việt Nam (2006), <i>Chặng đường qua hai thế kỷ</i>, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[4] Đoàn Minh Huấn, Doãn Hùng, Nguyễn Ngọc Hà (2007), <i>Đảng cộng sản Việt Nam - Những tìm tòi và đổi mới trên con đường lên chủ nghĩa xã hội (giai đoạn 1986 - 2006)</i>, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.</p> <p>[5] Phạm Xuân Mỹ (2014), <i>Sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (giai đoạn 1920 - 1930)</i>, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.</p>			

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		<ol style="list-style-type: none"> 1. http://hochiminh.vn 2. http://tulieuvankien.dangcongsan.vn 3. http://www.cpv.org.vn 4. http://www.tapchicongsan.org.vn <ul style="list-style-type: none"> • Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết http://fbs.upt.edu.vn/ 	

9. Holistic Rubric đánh giá làm việc nhóm qua bài tập lớn (dự án)

4 điểm	3 điểm	2 điểm	1 điểm
<ol style="list-style-type: none"> 1. Dự án được thực hiện bởi hơn 2 thành viên 2. Khối lượng công việc và các nhiệm vụ 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Dự án được thực hiện bởi hơn 2 thành viên 2. Khối lượng công việc và các nhiệm vụ 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Dự án được thực hiện bởi hơn 2 thành viên 2. Khối lượng công việc và các nhiệm vụ 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Dự án được thực hiện bởi hơn 2 thành viên 2. Khối lượng công việc và các nhiệm vụ

<p>liên quan được phân bổ đồng đều giữa các thành viên</p> <p>3. Vai trò lãnh đạo được đảm nhận bởi mỗi thành viên cho các nhiệm vụ khác nhau là rõ ràng</p> <p>4. Biên bản các cuộc họp luôn được ghi lại và sự đóng góp của mỗi thành viên được xác định</p>	<p>liên quan được phân bổ đồng đều giữa các thành viên</p> <p>3. Vai trò lãnh đạo được đảm nhận bởi mỗi thành viên cho các nhiệm vụ khác nhau không rõ ràng</p> <p>4. Biên bản các cuộc họp thường được ghi lại và sự đóng góp của mỗi thành viên được xác định</p>	<p>liên quan được phân bổ không đồng đều giữa các thành viên hoặc ít nhất một thành viên được giao cho những nhiệm vụ đơn giản như viết báo cáo</p> <p>3. Biên bản các cuộc họp thường được ghi lại và sự đóng góp của mỗi thành viên không được xác định</p>	<p>liên quan được phân bổ không đồng đều giữa các thành viên hoặc ít nhất một thành viên được giao cho những nhiệm vụ đơn giản như viết báo cáo</p> <p>3. Biên bản các cuộc họp hiếm khi được ghi lại và các nỗ lực đóng góp dần trải</p>
--	---	---	---

Trưởng khoa/Ngành



GS.TS. Lê Minh Huyền

Bình Thuận, ngày 10 tháng 6 năm 2021

Người biên soạn



ThS. Đào Duy Tùng